

Số: **01/2024/QĐST-VHNGĐ**

Cầu Giấy, ngày 08 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH SƠ THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Tô Thanh Tú

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Kim Yên – Cán bộ TAND quận Cầu Giấy

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội mở phiên họp công khai sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 554/2023/TLST-VHNGĐ ngày 12/12/2023 về việc “*Yêu cầu xác nhận cha cho con*” theo Quyết định mở phiên họp số 15/2023/QĐST-VHNGĐ ngày 29/12/2023 gồm những người tham gia tố tụng sau:

****Người yêu cầu:*** **Chị Bùi Thị N, sinh năm 1982**

HKTT: Phòng 203 C3 phường N, quận C, thành phố Hà Nội

Hiện ở: số 24 ngõ 27 đường V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

****Người yêu cầu:*** **Anh Lưu Văn H, sinh năm 1990**

HKTT: tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hiện ở: số 24 ngõ 27 đường V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

Đều có mặt tại phiên họp

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** **Cháu Lưu Minh T, sinh ngày 09/8/2020** - Vắng mặt tại phiên họp.

Cháu Lưu Minh T do chị Bùi Thị N, mẹ đẻ là người đại diện hợp pháp – Có mặt tại phiên họp.

NỘI DUNG

Anh Lưu Văn H và chị Bùi Thị N có quan hệ tình cảm với nhau từ năm 2019 đến nay. Ngày 09/8/2020 chị Bùi Thị N sinh cháu Lưu Minh T. Ngày 20/8/2020 chị

Bùi Thị N và anh Nguyễn Quang T có quyết định thuận tình ly hôn để chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa chị N và anh T. Do cháu T được sinh ra trong thời kỳ chị N còn trong quan hệ hôn nhân với anh T, chị N chưa kết hôn với anh H nên hiện cháu T chưa làm được thủ tục khai sinh. Nay anh H, chị N đều nhất trí xác định cháu Lưu Minh T là con chung của anh chị. Sau khi chị N ly hôn anh T thì anh H, chị N đã đăng ký kết hôn và hiện là vợ chồng hợp pháp. Nay để đảm bảo quyền được khai sinh của cháu T và quyền được chăm sóc nuôi dưỡng, anh H, chị N cùng thống nhất đề nghị Tòa án xác nhận anh Lưu Văn H là cha của cháu Lưu Minh T. Đề nghị giao cháu T cho anh H, chị N cùng trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu T trưởng thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhận định:

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị N, anh Lưu Văn H đều cư trú trên địa bàn quận Cầu Giấy. Căn cứ điểm b khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy.

Về quan hệ pháp luật: Chị Bùi Thị N và anh Lưu Văn H cùng có đơn đề nghị yêu cầu xác nhận cha cho con. Căn cứ khoản 10 điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xác định quan hệ pháp luật là việc yêu cầu xác định cha cho con.

Xét yêu cầu của các bên đương sự thấy: Anh Lưu Văn H, chị Bùi Thị N đều xác nhận có quan hệ tình cảm từ năm 2019 và đã sinh con chung đặt tên trong Giấy chứng sinh là Lưu Minh T vào ngày 09/8/2020 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh H, chị N xác nhận cháu T là con chung của anh chị.

Ngày 19/12/2023 Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã có Quyết định số 24/2023/QĐ-TCGD trưng cầu Trung tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền giám định để xác định anh Lưu Văn H và cháu Lưu Minh T có quan hệ huyết thống là cha đẻ - con đẻ không. Theo Kết luận giám định số 122201 ngày 25/12/2023 của Trung tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền kết luận: Cháu Lưu Minh T là con đẻ của anh Lưu Văn H.

Xét lời trình bày của anh H, chị N; các tài liệu là Giấy chứng sinh số 19, quyển số 46 ngày 09/8/2020 của Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên và kết luận khoa học

qua giám định mẫu ADN của Trung tâm phân tích ADN & Công nghệ di truyền có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh H, chị N. Xác định anh Lưu Văn là cha đẻ của cháu Lưu Minh T.

Anh Lưu Văn H, chị Bùi Thị N đã đăng ký kết hôn ngày 05/4/2021 tại UBND phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 33/2021. Hiện, anh H, chị N đang trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lưu Minh T. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh H, chị N giao cháu Lưu Minh T cho anh chị trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tại phiên họp là có cơ sở và phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Về lệ phí: Theo quy định tại điểm b khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì người yêu cầu xác định cha mẹ cho con chưa thành niên được miễn nộp tiền lệ phí yêu cầu. Vì vậy, anh Lưu Văn H được miễn nộp tiền lệ phí, hoàn trả anh H số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 10 điều 29; điểm b khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; điều 149; 367; 369; 370; 371; 372; 378 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015

Căn cứ điều 88, 90; khoản 2 điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lưu Văn H và chị Bùi Thị N

Xác định anh Lưu Văn H, sinh năm 1990 (số căn cước công dân 026090010970 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 22/12/2022; HKTT: tổ dân phố H, thị trấn T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; Hiện ở: số 24 ngõ 27 đường V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội) là cha đẻ của cháu Lưu Minh T sinh ngày 09/8/2022 theo Giấy chứng sinh số 19, quyển số 46 ngày 09/8/2020 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Anh Lưu Văn H, chị Bùi Thị N có quyền và nghĩa vụ thực hiện đăng ký khai sinh cho cháu Lưu Minh T tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền của theo quy định của pháp luật.

Giao cháu Lưu Minh T, sinh ngày 09/8/2022 cho anh Lưu Văn H, chị Bùi Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu T đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về lệ phí: Miễn toàn bộ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm cho anh Lưu Văn H, hoàn trả anh Lưu Văn H số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0000226 ngày 06/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

2. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày; Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

-Đương sự

-VKSND Q.Cầu Giấy

-THA DS Q.Cầu Giấy

-Lưu hồ sơ

Tô Thanh Tú